

Số: 9540/BTC-ĐT

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2022

V/v thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Trong thời gian vừa qua, Bộ Tài chính nhận được một số văn bản của một số địa phương đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 18 Chương IV Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (sau đây gọi là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP) để làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung tại điểm c khoản 4 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. Về nội dung này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về quy định thủ tục thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia (sau đây gọi là CTMTQG).

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (sau đây gọi là Nghị định số 99/2021/NĐ-CP); tại Nghị định này đã quy định cụ thể về quy trình, trình tự, thủ tục kiểm soát, thanh toán vốn (gồm tạm ứng vốn, thanh toán khối lượng hoàn thành và hồ sơ tạm ứng vốn, thanh toán vốn), thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công của các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia (trong đó bao gồm dự án có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp, Nhà nước hỗ trợ đầu tư một phần, phần còn lại do nhân dân đóng góp – khoản 4 Điều 9 Nghị định). Tại Nghị định cũng đã quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể việc quyết toán phần vốn hỗ trợ cho phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị thực hiện và của Nhà nước đối với dự án thực hiện theo hình thức sử dụng vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác (khoản 3 Điều 1 Nghị định).

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán (sau đây gọi là Thông tư số 96/2021/TT-BTC); tại Thông tư số 96/2021/TT-BTC đã hướng dẫn cụ thể các mẫu biểu quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành; theo đó đối với vốn đầu tư do

Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý thì thực hiện lập báo cáo theo 02 mẫu biểu (mẫu số 14/QTDA. Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành và Mẫu số 15/QTDA. Bảng đối chiếu số liệu) và Phụ lục kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC cũng đã hướng dẫn cụ thể cách lập các mẫu biểu quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành tại (trong đó đã bao gồm dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thực hiện theo cơ chế đặc thù của các CTMTQG).

Như vậy, việc quy định về thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công hoàn thành của các dự án thuộc các CTMTQG (trong đó có các dự án có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thực hiện theo cơ chế đặc thù) đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 96/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

2. Về trách nhiệm của UBND cấp tỉnh quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền).

Tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định:

"Điều 13. Nguyên tắc tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù

5. Thanh toán vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng phải trên cơ sở kết quả nghiệm thu khối lượng công trình hoàn thành được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận."

Tại khoản 5 Điều 17 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định:

"Điều 17. Lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu xây dựng dự án quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp

5. Trường hợp cộng đồng dân cư hưởng lợi trực tiếp có đủ năng lực quản lý, tổ chức thi công đối với dự án có kỹ thuật không phức tạp và tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng, Ủy ban nhân dân cấp xã được lựa chọn cơ chế giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện dự án theo định mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định."

Tại điểm c khoản 4 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định:

Điều 40. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

4. Ban hành các quy định trong tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù quy định tại Chương IV Nghị định này:

c) Quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền).

Như vậy theo các quy định nêu trên, việc quy định các nội dung tại điểm c khoản 4 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Do vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 99/2021/NĐ-CP, số

27/2022/NĐ-CP và Thông tư số 96/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính để quy định cụ thể việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và của Nhà nước; trong đó lưu ý:

- Hồ sơ kiểm soát, thanh toán vốn của dự án có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp áp dụng cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ, khoản 5 Điều 13 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của địa phương.

- Hồ sơ quyết toán, mẫu biểu, thẩm tra, phê duyệt quyết toán: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 96/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính và văn bản hướng dẫn của địa phương.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương biết và phối hợp thực hiện theo đúng quy định. *J*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- VPCP;
- Các Bộ: LD-TB và XH, NN và PTNT, KH và ĐT;
- UBNDT;
- Các STC tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Vụ: NSNN, HCSN, PC;
- KBNN;
- Lưu: VT, ĐT (100).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Tạ Anh Tuấn